

THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Đơn hàng: Mua sắm đồ dùng, dụng cụ, hóa chất, phục vụ phân tích than, dầu, nước, hóa chất, tro xỉ ... năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu Khảo sát giá hàng hóa phục vụ sản xuất.

Công ty nhiệt điện Sơn Động –TKV kính mời nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá hàng hóa với nội dung như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

1.1. Tên đơn hàng: Mua sắm đồ dùng, dụng cụ, hóa chất, phục vụ phân tích than, dầu, nước, hóa chất, tro xỉ ... năm 2025.

1.2. Số hiệu đơn hàng: 05.04.25

1.3. Chi tiết đơn hàng: Bao gồm các nội dung về tên hàng hóa, số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm.

- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Hàng hóa được báo giá phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật (nếu có) của hàng hóa như: Catalog của hàng hóa để chứng minh hàng hóa là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.

- Nếu báo giá hàng hóa, vật tư tương đương, NCC cần báo giá hàng hóa, vật tư có tiêu chuẩn quản lý và chất lượng bằng hoặc cao hơn hàng hóa, vật tư mà bên mời báo giá yêu cầu để đảm bảo tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy và không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải có bảng so sánh và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng Công ty yêu cầu).

2. Nội dung Bản báo giá (BBG):

a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp.

- Trong quá trình chuẩn bị bản báo giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của Bên Mời báo giá nhằm đảm bảo hàng hóa cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.

b. Các yêu cầu về thương mại:

- Bản báo giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, hình thức thanh toán, thời gian bảo hành hàng hóa, hiệu lực của bản báo giá.

- Hàng hóa được báo giá phải thể hiện rõ xuất xứ, nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho Vật tư Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì - TT. Tây Yên Tử - Huyện Sơn Động - Tỉnh Bắc Giang.

- Hiệu lực của bản báo giá: ≥ 30 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Hình thức tham gia và thời gian báo giá.

1. Hình thức báo giá:

- Bản báo giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, tổ dân phố Đồng Rì, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Điện Thoại: 0204.3588.818. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị đồng thời mang theo bản gốc để đối chiếu). Hoặc E- mail: Sondongvpct@gmail.com và Email: vattusondong88@gmail.com (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát hàng hóa xin vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Văn Thủy – Nhân viên Phòng KHĐTVT; số điện thoại: 0972.472.214.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày 22 tháng 4 năm 2025 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc(b/c, e-copy)
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải)
- Email: quyennb@vinacominpower.vn (để đăng tải)
- Lưu: VT, KHĐTVT.



Lê Xuân Trường

PHỤ LỤC: DANH MỤC VẬT TƯ

Kèm theo thư mời báo giá số 1128 /TM-NĐSD ngày 15/4/2025

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Danh điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Dung dịch H2SO4	95-97%	Lít	5	
2	Dung dịch độ dẫn điện tiêu chuẩn	1,3μ/cm loại 250ml/chai (Mettler Toledo)	Chai	4	
3	Dung dịch độ dẫn điện	84μs/cm loại 500ml/chai (Hanna)	Chai	2	
4	Dung dịch pH=7,01 tiêu chuẩn	pH=7,01 tiêu chuẩn 500ml/chai (Hanna)	Chai	2	
5	Dung dịch pH=9,18 tiêu chuẩn	pH=9,18 tiêu chuẩn 500ml/chai (Hanna)	Chai	2	
6	P-Dimethyl aniino benzaldehyde C9H11NO 98%	500g/chai	Kg	1	
7	Citric Acid for 100 gói/túi pk/100,	code: 2106269 Hach-USA	Túi	96	
8	amoni acid pk/100, 100 gói/ túi	code: 2106269 Hach-USA	Túi	72	
9	molybdate dùng phân tích silaca loại 50ml/chai.	code: 199526 Hach-USA	Chai	46	
10	Molybdate dùng pt phosphate 100ml/chai.	code: 223632 Hach-USA	Chai	36	
11	amoni acid dùng PT phosphate và silica loại 100ml/chai.	code: 2386442 Hach-USA	Chai	48	
12	Hydrazin loại 100ml/chai	code: 179032 Hach-USA	Chai	30	
13	Dung dịch kiểm dùng PT Ca và Mg loại 100ml/chai	code: 2241732 Hach-USA	Chai	1	
14	Dung dịch Ca, Mg loại 100ml/chai	code: 2241832 Hach-USA	Chai	1	
15	Dung dịch EDTA loại 50ml/chai	code: 2229726 Hach-USA	Chai	1	
16	Ferrozine iron loại 500ml/chai	code: 230149 Hach-USA	Chai	3	
17	oxygen accuvac amplus loại 25/pkg, phạm vi thấp 6-800μg/l	6-800μg/l Hach-USA	Hộp	10	
18	Dung dịch bảo quản điện cực KCl 3,33%. 250ml/chai, Horiba-Nhật bản	250ml/chai, Horiba-Nhật bản	Chai	1	
19	Cốc thủy tinh 250ml có chia vạch	250ml có chia vạch	Cái	10	
20	Chai thủy tinh	Có nắp loại 500ml	Chai	18	
21	Dây môi cotton	(Leco mã 502- 715)	Túi	10	
22	Giấy lọc	(Leco mã 502-296)	Túi	1	
23	Quả lọc	(Leco mã 608-671)	Quả	3	

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Danh điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
24	Tấm đệm cách nhiệt bao quanh	(Leco mã 620-806)	Cái	1	
25	Tấm đệm cách nhiệt dưới đáy	(Leco mã 608-732)	Cái	1	
26	Túi nilon	10x20 cm	Kg	3	
27	Túi nilon	30x50 cm	Kg	1	
28	Dây nịt (dây chun)		Kg	1	
29	Bay đảo trộn mẫu than bằng INox		Đôi	1	
30	Giấy dán nhãn mác	Tomy mã SP 107	Túi	4	
31	Găng tay y tế		Túi	5	
32	Giấy vệ sinh	E'mos (10 cuộn/bịch)	Bịch	20	
33	Bút xóa Thiên Long		Cái	2	
34	Bút đánh dấu		Cái	2	
35	Băng dính trắng loại to		Cuộn	1	
36	Pin tiểu loại nhỏ (pin điều khiển)	1.5V AA	Đôi	12	
37	Pin tiểu loại to (pin đồng hồ)	1.5V AA	Đôi	30	
38	Khăn mặt bông	loại cotton	Cái	6	
39	Găng tay nilon	100 đôi/túi	Túi	20	
40	Găng tay cao su		Đôi	12	
41	Điện cực pH/nhiệt độ cho máy đo pH.	Model: Máy HI9811-5, Điện cực HI1285-5 (HANNA)	Bộ	1	
42	Muối SnCl ₂ .2H ₂ O	500g/chai	Chai	1	
43	EToo	C ₂₀ H ₁₂ N ₃ NaO ₇ S 99% 25g/lọ	Gam	25	
44	Phenol phthaleine	(PP) loại 25g/lọ	Gam	50	
45	Methyl orange	C ₁₄ H ₁₄ N ₃ NaO ₃ S loại 25g/lọ	Gam	50	
46	C ₁₀ GH ₁₄ N ₂ O ₈ Na ₂ .2H ₂ O	99%, 500ml/chai	Kg	1	
47	CH ₃ COOH 99,5%	99,5%, 500ml/chai	Chai	1	
48	Bariun chloride dihydrate	BaCl ₂ 100%	Kg	1	